

**UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1633 / STC-QLGCS

Bắc Giang, ngày 15 tháng 11 năm 2016

V/v Xin ý kiến tham gia dự thảo quy định quản lý Nhà nước về thẩm định giá trên địa bàn tỉnh (lần 2)

- Kính gửi:
- Văn phòng UBND tỉnh
 - Các Sở: Tư pháp; Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa thể thao và du lịch; Lao động thương binh và xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Khoa học và Công nghệ; Công thương
 - UBND các huyện và thành phố Bắc Giang

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2671/UBND-KT ngày 01/9/2016 V/v trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó giao: Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện dự thảo "quy định về thẩm định giá nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang" trình phiên họp UBND tỉnh tháng 12/2016. Ngày 18/10/2016 Sở Tài chính đã có Công văn số 1475/STC-QLGCS V/v xin ý kiến tham gia dự thảo quy định quản lý Nhà nước về thẩm định giá trên địa bàn tỉnh và đã nhận được tham gia ý kiến của 07 đơn vị tham gia: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND huyện Tân Yên; UBND huyện Lục Ngạn; Sở Văn hóa, thể thao và du lịch; phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Lạng Giang; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sau khi nghiên cứu các nội dung tham gia ý kiến của các ngành, Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung.

Sở Tài chính dự thảo lần 2 quyết định của UBND tỉnh quy định về thẩm định giá nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang gửi các cơ quan liên quan tham gia ý kiến. Đề nghị các cơ quan tham gia ý kiến dự thảo gửi về Sở Tài chính trước ngày 21/11/2016, để Sở Tài chính tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh ban hành theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, QLGCS.

Bản điện tử:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGĐ Sở TC;

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hoàng Phương



Số: /2016/QĐ-UBND
Dự thảo lần 2

Bắc Giang, ngày tháng năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy định về thẩm định giá của nhà nước
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày /12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thẩm định giá của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ(b/c);
- Bộ Tài Chính - Cục Quản lý Công sản, Cục Quản lý Giá; Bộ Tư pháp - Cục Kiểm tra VB QPPL;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang;
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Công báo Bắc Giang
- LĐVP, TTCB, TNMT, TKCT, TPKT, NN, TH
- Lưu VT, KT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Linh

Dự thảo lần 2**QUY ĐỊNH**

Về thẩm định giá của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2016/QĐ-UBND ngày /12/2016
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định một số nội dung về thẩm định giá nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đối với tài sản hàng hóa, dịch vụ được mua, bán, đi thuê, cho thuê phải thẩm định giá; phân cấp thẩm quyền về thẩm định giá; trách nhiệm, quyền hạn thẩm định giá của các cơ quan nhà nước, Hội đồng thẩm định giá tài sản nhà nước.

2. Các quy định khác về thẩm định giá không quy định tại văn bản này thực hiện theo quy định của Luật Giá; Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá và các quy định khác của pháp luật về thẩm định giá.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (sau đây gọi chung các cơ quan, đơn vị).

2. Các Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 3. Giá trị tài sản nhà nước phải thẩm định giá**

1. Đối với trường hợp mua tài sản có giá trị đơn chiếc từ 20 triệu đồng trở lên; lô tài sản của một lần mua có tổng giá trị từ 20 triệu đồng trở lên.

2. Đối với trường hợp đi thuê tài sản có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên/lần thuê.

Điều 4. Thẩm quyền thẩm định giá tài sản của cơ quan nhà nước

1. Sở Tài chính là cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ thực hiện thẩm định giá thuộc các trường hợp:

1.1. Thuộc thẩm quyền quyết định mua, bán, cho thuê, đi thuê của UBND tỉnh cụ thể như sau:

- a) Tài sản là trụ sở làm việc, tài sản khác gắn liền với đất (bao gồm cả quyền sử dụng đất);
- b) Tài sản là phương tiện vận tải bao gồm: Ô tô, tàu thuyền các loại;
- c) Tài sản có giá trị đơn chiếc từ 500 triệu đồng đến dưới 2.000 triệu đồng;
- d) Lô tài sản của một lần mua có tổng trị giá từ 500 triệu đồng đến dưới 5.000 triệu đồng.

1.2. Thuộc thẩm quyền quyết định mua sắm của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, có giá trị đơn chiếc từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng; Lô tài sản của một lần mua có tổng trị giá từ 100 triệu đồng đến dưới 5.000 triệu đồng;

1.3. Thuộc thẩm quyền quyết định mua sắm của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện, đối với lô tài sản của 1 lần mua có tổng trị giá từ 500 triệu đồng đến dưới 5.000 triệu đồng.

1.4. Giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố Bắc Giang (viết tắt là Phòng TC-KH cấp huyện) được giao nhiệm vụ thẩm định giá tài sản thuộc các trường hợp:

2.1. Thuộc thẩm quyền quyết định mua, đi thuê tài sản của UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thụ hưởng ngân sách huyện, thành phố Bắc Giang (*gọi chung là các cơ quan, đơn vị thuộc huyện*);

2.2. Thuộc thẩm quyền quyết định mua, đi thuê tài sản của UBND các huyện, thành phố Bắc Giang (*gọi chung là UBND cấp huyện*);

2.3. Giá trị tài sản thuộc thẩm quyền thẩm định giá của Phòng TC-KH cấp huyện, quy định cụ thể như sau:

- a) Tài sản có giá trị đơn chiếc từ 50 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng;
- b) Lô tài sản của một lần mua có tổng trị giá từ 50 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng.

Điều 5. Trình tự, thủ tục thẩm định giá của nhà nước

Trình tự thẩm định giá của nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 25 Điều 23, Điều 24 và Điều 25 Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.

Điều 6. Hội đồng thẩm định giá tài sản nhà nước (gọi tắt là Hội đồng thẩm định giá)

1. Thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá

1.1. Hội đồng thẩm định giá cấp tỉnh giao cho Giám đốc Sở Tài chính quyết định thành lập Hội đồng;

1.2. Hội đồng thẩm định giá cấp huyện do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng;

1.3. Hội đồng thẩm định giá của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Hội đồng.

2. Thẩm quyền của Hội đồng thẩm định giá

2.1. Hội đồng thẩm định giá cấp tỉnh thực hiện đối với các trường hợp:

a) Mua tài sản thuộc bí mật nhà nước;

b) Tài sản mua, đi thuê có giá trị đơn chiếc từ 2.000 triệu đồng trở lên và lô tài sản của 1 lần mua có tổng trị giá từ 5.000 triệu đồng trở lên;

c) Các trường hợp cần thiết theo yêu cầu của UBND tỉnh.

2.2. Hội đồng thẩm định giá cấp huyện thực hiện thẩm định giá mua tài sản đối với các trường hợp cần thiết theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp huyện;

2.3. Hội đồng thẩm định giá của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh thực hiện thẩm định đối với các trường hợp:

a) Tài sản có giá trị đơn chiếc từ 20 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng;

b) Lô tài sản của một lần mua có tổng trị giá từ 20 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng.

2.4. Hội đồng thẩm định giá của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện thẩm định đối với các trường hợp:

a) Tài sản có giá trị đơn chiếc từ 20 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng;

b) Lô tài sản của một lần mua có tổng trị giá từ 20 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng.

3. Thành phần của Hội đồng thẩm định giá theo quy định tại Điểm c, Điểm d Khoản 1 và Khoản 2 Điều 28 Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ.

4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng thẩm định giá thực hiện theo Khoản 4, Khoản 5 Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ.

Điều 7. Kết luận về kết quả thẩm định

Kết luận về kết quả thẩm định giá là cơ sở tham khảo xây dựng giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua, bán, cho thuê hoặc đi thuê đối với những tài sản hàng hóa, dịch vụ quy định tại Khoản 1, Điều 1 Luật Đấu thầu 2013 theo các hình thức đấu thầu quy định tại Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 27 của Luật Đấu thầu 2013. Việc mua, bán, cho thuê hoặc đi thuê đối với những tài sản hàng hóa, dịch vụ này được chi từ toàn bộ hoặc một phần từ nguồn ngân sách nhà nước, vốn vay tín dụng do Nhà nước bảo lãnh.

Điều 8. Chi phí thẩm định giá tài sản nhà nước

Chi phí phục vụ hoạt động thẩm định giá tài sản nhà nước thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.

Chương III**TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện quy định này; định kỳ hàng quý tổng hợp đánh giá và kết quả thẩm định giá trên địa bàn báo cáo UBND tỉnh và gửi Bộ Tài chính theo quy định.
2. Các cơ quan, đơn vị thực hiện thẩm định giá hoặc đi thuê thẩm định giá định kỳ hàng quý tổng hợp đánh giá kết quả thẩm định giá, gửi về Sở Tài chính trước ngày 05 của tháng đầu quý tiếp theo để tổng hợp báo cáo theo quy định.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Linh